

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: 1362/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 18 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định cụ thể hóa Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2018-2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh về việc Quy định cụ thể hóa Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và mức đạt chuẩn nông thôn mới của các xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2017 - 2020;

Theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1345/BNN-VPĐP ngày 08/02/2018 về việc xây dựng và triển khai kế hoạch xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1250/SNN-VPĐP ngày 10/5/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định cụ thể hóa Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2018-2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 3760/QĐ-UBND ngày 23/12/2015 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Bộ tiêu chí nâng cao chất lượng nông thôn mới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020.

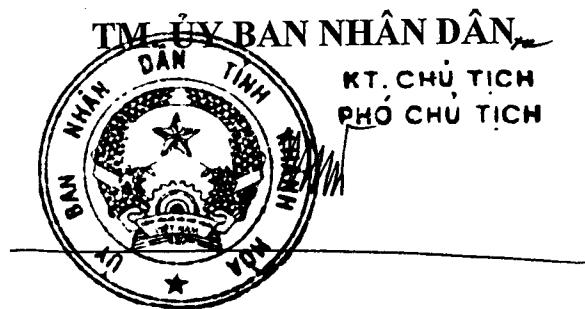
Quy định cụ thể hóa Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao của tỉnh sẽ được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- BCĐ TW và VPĐP TW CT XD NTM;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Lưu VT, HB, Tle.

NTM-5.16



Đào Công Thiên

QUY ĐỊNH

Cụ thể hóa bộ tiêu chí về xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao

trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2018-2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 18/5/2018
của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

I. Mục tiêu

Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao nhằm đảm bảo xây dựng nông thôn mới là quá trình thường xuyên, liên tục, hướng tới mục tiêu phát triển nông thôn bền vững.

Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao là xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và đạt đầy đủ các nội dung theo quy định được ban hành tại Quyết định này.

II. Quan điểm chỉ đạo

1. Đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới theo Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 04/04/2014 của UBND tỉnh, trước hết phải tập trung rà soát, chỉ đạo thực hiện để đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2017-2020 (được ban hành tại Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh).

2. Các xã sau khi đã đáp ứng đầy đủ yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2017-2020, khẩn trương xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018-2020, nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, đảm bảo sự tăng trưởng và phát triển bền vững.

III. Quy định cụ thể hóa Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao

TT	Tên tiêu chí	Bộ tiêu chí nâng cao chất lượng nông thôn mới	
		Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu chung
I. HẠ TẦNG KINH TẾ - XÃ HỘI			
1	Giao thông	Tỷ lệ các cấp đường giao thông nông thôn được bảo trì thường xuyên, bảo đảm xanh, sạch, đẹp.	$\geq 80\%$
2	Thủy lợi	Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được	Đạt

		tưới và tiêu nước chủ động từ 85% trở lên.	
3	Cơ sở vật chất văn hóa	3.1) Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã có cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo; ổn định về tổ chức; hoạt động thường xuyên, hiệu quả; từng bước đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du Lịch.	Đạt
		3.2) 100% thôn có Nhà Văn hóa – Khu Thể Thao; trong đó 50% Nhà Văn hóa – Khu Thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Đạt
		3.3) Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; bảo tồn và phát huy những giá trị tốt đẹp của văn hóa truyền thống tại địa phương; đảm bảo thu hút nhân dân hưởng thụ và tham gia các hoạt động, sáng tạo văn hóa tối thiểu 30% trở lên/tổng số dân.	Đạt

II. PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG THÔN, NÂNG CAO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN

4	Hộ nghèo	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều <i>(riêng đối với nhóm xã miền núi, đặc biệt khó khăn tỷ lệ đạt <=3,5%)</i>	<=2,5%
5	Thu nhập	Thu nhập bình quân đầu người/năm	Cao gấp 1,2 lần trở lên so với chuẩn thu nhập của năm đối với xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới
6	Tổ chức sản xuất	6.1) Có ít nhất 01 hợp tác xã thành lập theo Luật hợp tác xã năm 2012 hoạt động có hiệu quả và được nhân rộng; thực hiện liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hàng hóa đối với sản phẩm chủ lực của xã đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và gắn với định hướng phát triển dịch vụ, du lịch... của địa phương.	Đạt
		6.2) Thực hiện cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp đối với cây trồng chủ lực; có mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và chế biến sản phẩm an toàn, sạch, hoặc mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ.	Đạt

III. GIÁO DỤC – Y TẾ - VĂN HÓA

		7.1) Nâng cao trình độ dân trí của người dân: đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở mức độ 3.	Đạt
7	Giáo dục và Đào tạo	7.2) Tỷ lệ lao động qua đào tạo <i>(riêng đối với nhóm xã miền núi, đặc biệt khó khăn tỷ lệ đạt >=40%)</i>	>=65%
		7.3) Có 100% số lao động nông thôn trong độ tuổi lao động thường trú ở địa phương có khả năng tham gia lao động được tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học, công nghệ, rủi ro thiên tai, cơ chế, chính sách của Nhà nước và được cung cấp thông tin để phát triển sản xuất, kinh doanh hoặc chuyển đổi cách thức làm ăn phù hợp.	Đạt
8	Y tế	Chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu và mức hưởng thụ các dịch vụ y tế ban đầu của người dân được bảo đảm; thực hiện hiệu quả công tác kiểm soát các bệnh truyền nhiễm và bệnh gây dịch; không có tình trạng ngộ độc thực phẩm đông người.	Đạt
9	Văn hóa	Tỷ lệ thôn được công nhận và giữ vững danh hiệu “Thôn văn hóa” liên tục từ 5 năm trở lên.	>=50%

IV. CẢNH QUAN – MÔI TRƯỜNG

		10.1) Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy định từ hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung <i>(riêng đối với nhóm xã miền núi, đặc biệt khó khăn tỷ lệ đạt >=85%)</i>	>=95%
10	Môi trường	10.2) Cảnh quan, không gian nông thôn sáng – xanh – sạch – đẹp, giữ gìn được bản sắc văn hóa tốt đẹp của địa phương trên địa bàn toàn xã; có mô hình phân loại rác tại nguồn.	Đạt
		10.3) Có các giải pháp, phương án cụ thể về bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.	Đạt
		10.4) Khu xử lý rác thải tập trung của xã (nếu có), phải được trồng nhiều lớp hàng rào cây xanh phù hợp bao bọc xung quanh. 70% trở lên lượng rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn xã được thu gom và xử lý	Đạt

		đúng quy định.	
--	--	----------------	--

V. AN NINH TRẬT TỰ – HÀNH CHÍNH CÔNG

11	Hành công chính	11.1) Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính	Tốt
		11.2) Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về dân chủ cơ sở. Các thôn xây dựng và thực hiện hiệu quả hương ước, quy ước cộng đồng. Cán bộ, công chức xã chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và nâng cao đạo đức công vụ trong thực hiện nhiệm vụ.	Đạt
		11.3) Chỉ số mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của UBND xã.	>80%
12	An ninh trật tự	12.1) An ninh trật tự được bảo đảm; nhân dân tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; có các mô hình tự quản, liên kết bảo vệ an ninh trật tự hoạt động thường xuyên, hiệu quả.	Đạt
		12.2) Tỷ lệ thôn được công nhận đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã đạt chuẩn về ANTT.	100%

IV. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành liên quan

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Cơ quan Thường trực Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Hướng dẫn triển khai tổ chức thực hiện, xây dựng kế hoạch, tổng hợp, lập kế hoạch hàng năm của tỉnh trên cơ sở kế hoạch của các ngành, địa phương. Lập báo cáo đánh giá và công bố mức độ đạt được từng tiêu chí nông thôn mới nâng cao toàn tỉnh hàng năm.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao hàng năm và báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Các sở, ban, ngành của tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, phối hợp với các địa phương, theo dõi, đánh giá các tiêu chí từng huyện. Thường xuyên kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, hàng năm đối với các tiêu chí và chỉ tiêu này, cụ thể:

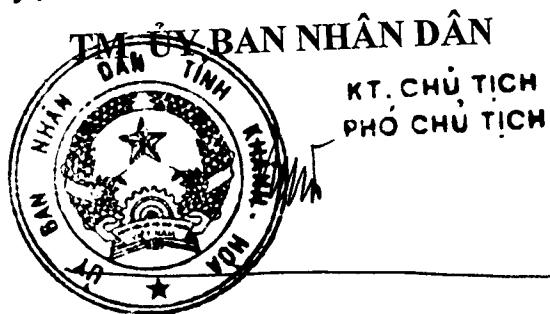
- Sở Giao thông vận tải: Tiêu chí Giao thông;

- Sở Nông nghiệp và PTNT: Tiêu chí Thủy lợi; Tiêu chí Tổ chức sản xuất; chỉ tiêu 9.1 tiêu chí Môi trường;
- Sở Y tế: Tiêu chí Y tế;
- Sở Văn hóa và Thể thao: Tiêu chí Cơ sở vật chất văn hóa; tiêu chí Văn hóa;
- Cục Thống kê: Tiêu chí Thu nhập;
- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Tiêu chí Hộ nghèo; chỉ tiêu 7.2 và 7.3 tiêu chí Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Giáo dục và Đào tạo: Chỉ tiêu 7.1 tiêu chí Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Tài nguyên và Môi trường: Các chỉ tiêu 10.2, 10.3, 10.4 tiêu chí Môi trường;
- Sở Nội vụ: Tiêu chí Hành chính công;
- Công an tỉnh: Tiêu chí An ninh trật tự.

2. Trách nhiệm của UBND cấp huyện và UBND xã

a) UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, chỉ đạo các xã đã được công nhận đạt chuẩn giai đoạn 2014 – 2017 và các năm tiếp theo xây dựng kế hoạch duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí; thẩm định, phê duyệt kế hoạch của các xã và xây dựng kế hoạch cấp huyện; tổng hợp và đăng ký xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao hàng năm gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp trình UBND tỉnh.

b) UBND các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; căn cứ Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao xác định rõ nội dung công việc, giải pháp, lộ trình thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018-2020; đăng ký lộ trình đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao cho UBND cấp huyện, định kỳ báo cáo tình hình triển khai thực hiện hàng năm cho UBND các huyện, thị xã, thành phố.



Đào Công Thiên